

86
INDO-CHINOIS
1495
(3)

8

3A

TRÌNH THẨM TIỂU THUYẾT

DE 200 \$ 40
INDOCHINE
N° 1495

OAN-TÌNH LY-HẠ



Don 16 Août 1930
Prix 1000 exemplaires

Nhà in DUC-LUU-PHUONG

IMP. DUC-LUU PHUONG 158, rue d'Espagne - Saigon

158, RUE D'ESPAGNE

Auteur *Trần Văn Tuấn*

Indoch

Éditeur *L'Imprimerie Truong Văn Tuấn*

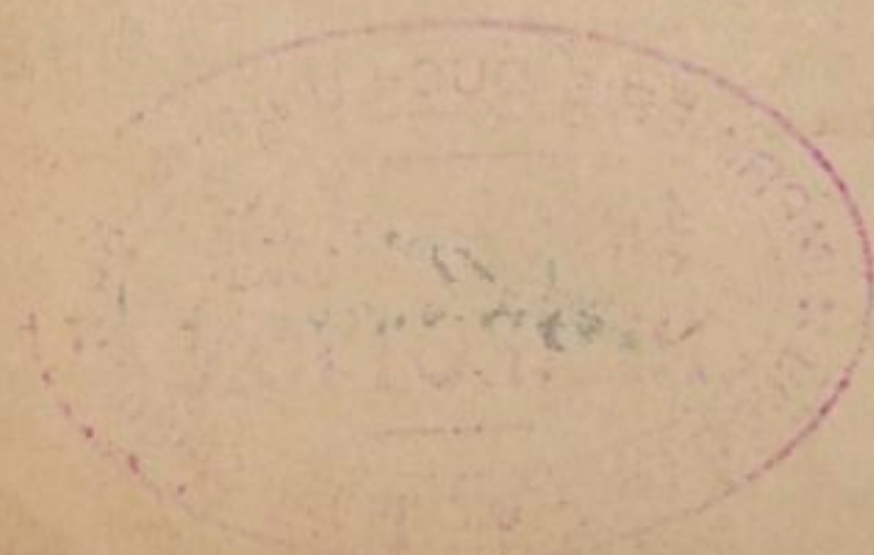
1495

(C.)



HAH YI HAT HAO

[Faint, illegible text block]



TIỂU THUYẾT

OAN-TÌNH LY-HẬN

CUỐN THỨ BA

III

Rỏ mặt Anh Tài

(Tiếp theo)

Hôm sau thiên-hạ nghe nói đều rần rần kéo nhau đến xem rất đông, kể đem ông Lơ-Mon và Xuân-Ngọc ra quan Biện-lý hỏi rằng : « Quan lương-y, ông bắt ông Hải-Thọ làm chi ? »

— Tôi chẳng bắt ông Hải-Thọ khi nào, ấy là chàng Xuân-Ngọc đem đến tôi cầu cứu bịnh cho ông.

Quan Biện-lý day qua hỏi Xuân-Ngọc rằng : « Còn chú toan bắt ông Hải-Thọ làm chi ? Chú hãy khai ngay đi.

— Tôi là người cứu ông, chớ tôi chẳng bắt ông già có ít chi cho tôi.

Quan Biện-lý nạt rằng : « Chú quả chánh án còn chối nữa sao. » Nói rồi lấy đưa lên một cây gươm và một tấm carte đưa cho chàng và tiếp rằng : « Có phải chú dùng lưỡi gươm này dọa người và gạt người chẳng ? đêm hôm bắt ông Hải-Thọ quả có chú tại nhà người, chú lại khán cự với lính mà chạy, bấy nhiêu đó thì đủ rõ chú là một tay gian vạy. »

Xuân-Ngọc trả lời rằng : « Việc đã xảy ra như thế chánh quả tôi là hung phạm, song một điều làm bằng cứ chắc chẳng của tôi là xin để ông Hải-Thọ tỉnh lại sẽ rõ.

Quan biện-lý gặt đầu, rồi bảo đem giam ông Lơ-mon và Xuân-Ngọc chờ ông Hải-Thọ tỉnh lại sẽ rõ ngay gian.



Cao-Đoàn và Phong-Lôi được đặc kỳ sở nguyện thì vui mừng chi xiết, Phong-Lôi nói rằng : hiện giờ ông Hải-Thọ còn nằm trong nhà thương Đồng-Đất ta phải lập kế chi cướp ông Hải-Thọ, nếu chẳng cướp được ông Hải-Thọ chừng ông tỉnh lại công việc của ta ắt trở ra tiêu hại.

Cao-Đoàn nói : « Tôi cũng tin như vậy, vì quan biện-lý còn chờ ông Hải-Thọ tỉnh lại mới xử thẳng Xuân-Ngọc và ông Lơ-mon, ta phải mau tính kế bắt ông Hải-Thọ trước đi thì công việc mới lưỡng toàn được.

Phong-Lôi nói : có khó chi, việc cướp ông Hải-Thọ là một việc dễ nhưt. Bây giờ ông phải sửa sang đến thăm ông Hải-Thọ đặng che miệng người, vì ai cũng biết ông là con nuôi của ông Hải-Thọ.

Cao-Đoàn khen phải liền đi thay đồ, còn Phong-Lôi giả ra một người Tàu rồi kêu bảo sếp-phơ đem xe ra chạy đến nhà thương Đồng-Đất (Hôpital Drouhet). Khi xe đến nơi Cao-Đoàn và Phong-Lôi làm bộ hỏi hải đi và hỏi thăm phòng ông Hải-Thọ. Người anh-phạm-nhe (Infirmier) chỉ tới trước nói rằng : Ông hãy đi đến phòng số 60 kia, quan lương-y Angot đang chữa bệnh cho ông Hải-Thọ ở trông.

Cao-Đoàn cả mừng tỏ lòng cảm ơn người phạm-nhe, rồi cùng Phong-Lôi đi vào đến phòng số 60 Cao-Đoàn liền gõ cửa nghe tiếng bảo « chờ một chút ».

Cao-Đoàn và Phong-Lôi đứng bước, lối 20 phút đồng hồ bỗng thấy người phạm-nhe ra mời vào.

Cao-Đoàn và Phong-Lôi bước vào quan lương-y Angot thấy Cao-Đoàn liền chào mừng và nói rằng : Quan Bác-vật mới hay sở mật-thám tìm được ông Hải-Thọ hay sao mà đến trễ như vậy ?

— Tôi mới hay nên lật đặt vào đây, nói rồi bước lại thấy ông Hải-Thọ nằm mê mang. Cao-Đoàn giả bộ rơi lụy và nói rằng : Cha ôi ! xin cha tha tội cho con bấy lâu, con hết sức tìm kiếm nhưng không ra tăm tích, vì tưởng rằng bọn cướp bắt cha là một bọn côn-đồ hèn mạt, nên con theo bọn ấy mà dọ tin, té ra đưa bắt cha là một đứa quyền cao tước trọng như thế con làm sao tìm ra được, Cao-Đoàn làm bộ than thở rồi day qua nói với quan Lương-y Angot rằng : Xin quan lương-y hết lòng xem sóc cho cha tôi, thời ân ấy tôi sẽ đền ơn rất nặng ».

Quan Lương-y Angot nói : ấy là phần việc của tôi, xin quan Bác-vật chớ có lo, tôi sẽ hết lòng săn sóc cho người.

Cao-Đoàn tỏ lòng cảm ơn rồi từ giã cùng Phong-Lôi lên xe mà về, khi lên xe Cao-Đoàn nói : « May cho ta, vì Hải-Thọ khó tỉnh lại được, vậy đêm nay ta phải làm thế nào để cướp ông Hải-Thọ ? »

Phong-Lôi nói : « Có khó chi, ta giả ra quan lương-y Angot vào đem người ra về như trở bàn tay. »

Cao-Đoàn nói « Khó lắm, phải chi ta được vài tên bộ-hạ cho giỏi, để cần dùng trong việc này thì tiện biết bao. »

Phong-Lôi nói : « Tôi có hai tên bộ-hạ, võ Tầu rất giỏi, mà võ Annam cũng hay, hiện bây giờ ở tại đường Lagrandière nhà cũ của tôi hồi trước, nếu ông cần dùng thì tôi bảo nó đến giúp ông thế. »

Cao-Đoàn cả mừng nói : « Sao ông không nói cho sớm, nếu được như vậy càng hay lắm. » Nói rồi bảo sếp-phơ (chauffeur) chạy đến đường Lagrandière ngừng ngay nhà Phong-Lôi. Phong-Lôi bước xuống xe ngó lại nói với Cao-Đoàn rằng : « Ông hãy ngồi ngoài này để tôi vào dắt chúng nó ra. »

Nguyên Phong-Lôi có nuôi hai tên thú hạ, tên là ba Gấu và chín Voi đều là tay hung dữ giết người không gớm tay.

Ba Gấu và chín Voi từ ngày thấy Phong-Lôi đi đâu mất không về thì nghi rằng : Chắc Phong-Lôi đã bị giết chết nên đêm ngày đi tìm kiếm dò tin, song không ra manh mối chi cả. Phần tiền bạc xài hết, một hôm chín Voi nói với ba Gấu rằng : « Này anh ba, bây giờ anh em mình đã hết tiền xài vậy bây giờ anh và tôi đi lại khai tử sắc của má chín Xòn ở đường Mac Mahon lấy ít ngàn về xài đỡ ngặt nghèo này. »

Ba Gấu nói : « Anh cũng tính như vậy đó song còn sợ một nỗi. »

— Nỗi gì ?

— Có hồn côn-nôn kêu.

— Ý, anh sao nói chuyện xuôi không, mới tính đi làm ăn thì anh lo trừ trước.

Phong-Lôi đứng ngoài rình nghe ba Gấu và chín Voi nói chuyện tức cười, bèn lấy cái mặt giả đeo lên cầm súng lục liền bước vào nói rằng : « Hai đứa bây quả là một bọn ăn cướp, bây giờ đi giết của người, vậy ta phải bắt bây mà bỏ tù. »

Ba Gấu và chín Voi kinh hồn oản vía, hai tay đưa lên le lưỡi trợn mắt một chập lâu chín Voi nói nho nhỏ với ba Gấu rằng : « Thật cái miệng của anh là miệng ăn mấm thúì, nên nói đâu thì có đó ».

Ba Gấu hỏi : « Ông lấy cớ chi nói bọn tôi là ăn cướp.

— Quã hai đứa bây mới nói chuyện còn già hằm nữa sao ?

Chín Voi nói : « Có giấy tờ chi mà làm chứng bọn tôi mới nói thì đưa ra coi ?

Phong-Lôi cười ngất nói rằng : « Hai đứa bây điên hay sao, những điều ta đã nghe thì bắt chúng bây ngay.

Chín Voi thấy vậy liền nhảy đến đụng thề « Mảnh-hồ-nhập-động » mà đánh vào háng của Phong-Lôi.

Phong-Lôi lập tức nhảy khỏi và nói rằng : « Hai đứa bây muốn ta bắn chết hay sao ? »

Ba Gấu và chín Voi nghe hằm bắn cả kinh ngó vào mũi súng thấy chủ mình là Phong-Lôi. Chín Voi và ba Gấu lay làm lạ ngó sửng.

Phong-Lôi cười ngất nói rằng : « Thế này giờ hai đứa bây tưởng ta là mật-thám phải chăng ? »

Bây giờ chín Voi và ba Gấu mới nhận là chủ mình, thì mừng rỡ chạy lại hỏi rằng : « Gần một tháng nay ông đi đâu mất, bỏ hai anh em tôi ở nhà lo gần rụng hai hàm răng, ngày mai đây tới đầu tháng, không có tiền trả cho chủ phố, nên đêm nay bọn tôi tính đi khai tử sắc của má chính Xòn. Nào dè ông đã về, thế là chúng tôi khỏi đi làm đạo chích. »

Phong-Lôi nói thôi hai đứa bây hãy đi cùng tao bây giờ, còn cái phố này bỏ đi, đồ đạc cũng không bao nhiêu để cho chủ phố lấy bán mà trừ trong tháng này.

Ba Gấu hỏi : bây giờ ông tin đi đâu ?

— Đi về nhà mới, thôi hãy sửa soạn đi cho mau kéo mất ngày giờ quý báu của ta hết.

Ba Gấu và chín Voi chạy vào lấy quần áo bỏ vô hoa-ly (valise) rồi xách theo Phong-Lôi.

Khi ra đến nơi chín Voi bảo lên rằng : khoan khoan đã để chờ tôi một chút, và nói và chạy trở vào lại bàn viết lấy một tờ giấy viết chữ rất lớn như vậy :

Cùng ông chủ phố,

Húy châu cha, húy châu cha.

Hôm qua thua hết một ngàn ba,

*Nên cuống gói hui xăn xén,
Thôi ít chữ cho ông chủ nhà.*

*Ký tên
quan đại lương-y
CHÍN-VOI.*

Chín Voi viết rồi cười ngất, lấy một cây kim gút găm định trên mặt bàn xong đi ra khóa cửa đến nói : « Rồi rồi đi đâu thì đi. » Kế sắp-phơ đạp máy chạy tuốt về Chợ Lớn.

Khi về đến nơi Cao-Đoàn và Phong-Lôi dắt chín Voi và ba Gấu vào phòng kín đóng tin mưu bắt ông Hải-Thọ.

Vô đến nơi Phong-Lôi kêu ba Gấu chín Voi chỉ Cao-Đoàn nói rằng : « Ông chủ đây là quan Bác-vật, ông cần dùng hai người, vậy từ đây hai người hãy hết lòng với người sẽ được no cơm ấm áo.

Chín Voi và ba Gấu dạ dạ vâng lời.

Phong-Lôi day qua nói với Cao-Đoàn rằng : Tôi biết thế Hải-Thọ khó tỉnh lại, còn việc cướp hấn đêm mai ta mới có thể cướp được.

Cao-Đoàn gật đầu nói : ông liệu thế nào được cứ thi hành ngay.

Phong-Lôi hỏi ba Gấu và chín Voi rằng : hai người biết trong ty mật-thám có người Annam nào giỏi không ?

Ba Gấu nói : Có ba người đội Tài đội Hóa và đội Mẫn.

Phong-Lôi hỏi : Hai người có thể nào bắt được đội Tài đội Hóa về đây chăng ?

— Thừa không dám chắc.

Phong-Lôi kề vào tai nói với ba Gấu và chín Voi rằng : ngày mai chúng bây phải làm như vậy, như vậy.

Đêm sau vào lối 4 giờ chiều, đội Tài và đội Hóa đang đi dài theo con đường bu-lơ-va dờ-la-som (Boulevard de la Somme) bỗng thấy trước mặt có hai người giắc tay nhau đi lên.

Đội Hóa nói rằng : « Đêm nay tôi với thầy vào nhà thương rình, vì tôi nghe chắc rằng sẽ có một bọn hung thủ khác. »

Đội Tài hỏi : sao thầy chắc được ?

— Là vì nếu quả Xuân-Ngọc và Lơ-mon hung phạm thời hấn bắt ông Hải-Thọ giam cầm một cách khổ khắc hoặc giết mất đi rồi, chớ đâu có lẽ sống sót như vậy ? Tôi định quyết rằng một bọn hung thủ khác bắt ông Hải-Thọ, chàng Xuân-Ngọc là người Nghĩa-Hiệp đã tìm ra giặc lại đem ông

Hải-Thọ về đến cây quan lương-y Lơ-mon cứu cấp. Còn bọn ấy quyết trả thù nên kêu diễn-thoại (giây thép nói) cáo oan đó. Và có lẽ chúng nó bàng-tin sẽ đến cướp ông Hải-Thọ cho mất tang chứng vậy.

Đội Tài nghe đội Hóa nói hữu lý gặt đầu lia lia và nói rằng : thầy luận rất đúng, vậy hai ta đêm nay vào đó coi động tịnh lẽ nào. » Đội Tài nói đến đây đội Hóa kéo cánh tay nói rằng : thầy hãy dòm tới trước coi hai tên ấy làm đều chi rất lạ thật đáng nghi quá lẽ.

Đội Tài dòm đến trước thấy hai tên đều bận đồ ca-ki vàng mang giày da đen, hai tên ấy đi một khúc đường lại ngồi xuống mỗi tên moi một cái lỗ tròn, lổ bằng khu chén rồi đứng giậy đi, mà hễ đi lổ 50 thước tây thì ngồi xuống mà moi. Đội Tài và đội Hóa đi theo ở sau hai tên ấy rình mà coi.

Còn hai tên ấy cứ lệ như thường chúng nó đi đến con đường Pellerin lại đi trở lên, nhưng cũng làm y như vậy, có chỗ trảng ết-phan chúng nó moi không được thì vẽ một cái đầu hình, rồi đứng giậy mà đi. Đội Hóa và đội Tài lấy làm lạ đi theo hai tên ấy đến 6 giờ tối. Còn hai tên ấy cứ làm lệ thường đi đến đường nô-rô-dom, rồi đi trở lên tuốt qua Thị-nghè cũng y như cũ, chúng nó đi khỏi Thị-nghè tới ngã ba qua Giadinh thì đã gần chính giờ tối, đội Hóa và đội Tài cũng cứ việc theo. Khi đến ngã ba bỗng thấy hai tên ấy đi trở lại. Còn đội Hóa và đội Tài cũng cứ việc đi trở lên như người đi đường.

Khi hai tên ấy đi ngang qua, bên chia nhau một tên chụp đội Hóa và một tên chụp đội Tài, vật té nhào xuống chúng nó rất mạnh bạo đề rồi lấy khăn tắm thuốc mê trong túi bịt vào mũi, đội Tài và đội Hóa thất thế và yếu sức, nên một lát mê-mang.

Một chập lâu Phong-Lôi cầm bánh xe hơi chạy lại nói rằng : « khen cho hai đứa bây đó, thôi hãy đem nó lên cho mau. » Ba Gấu và chín Voi thấy xe đến cả mừng, khiến đội Tài và đội Hóa lên xe, rồi leo lên Phong-Lôi mở máy chạy tuốt về nhà.

Khi về đến nhà Phong-Lôi vô cho Cao-Đoàn hay, và hỏi đem đội Tài đội Hóa nhốt vào phòng kín, rồi kêu ba Gấu chín Voi dặn rằng : « Hai người phải giã ra hai người khách-tru nước Quảng-đông mà làm như vậy ! như vậy !

Ba Gấu chín Voi dạ dạ chạy vào phòng giả ra hai người nước Quảng-đông, bỏ súng lục liên vào lưng xong kéo ra chợ mượn một cái xe hơi chạy đến nhà thương Đồng-Đất.

Khi đến nơi ba Gấu chín Voi xuống trả tiền xe xong đi lại nói với người gát cửa rằng : Hai đứa tôi là đội Tài và đội Hóa đi lại đây đăng dọ bắt đứa gian nhân xin ông cho vào.

Người gát cửa hỏi : hai chú xưng rằng đội mật-thám vậy có bằng cứ chi chứng chắc chắn ? Ba Gấu và chín Voi nói một lượt rằng : « Có ! rồi lấy bằng chiếu mật-thám đưa ra người gát cửa thấy quả liền cho vào, và thông tin cho nội trong nhà thương hay bảo đừng căng trở hai người khách Quảng-đông ấy là mật-thám của nhà nước.

Bởi có ấy nên ba Gấu và chín Voi được thông thả : lối 12 giờ khuya chín Voi nói với ba Gấu rằng : Anh hãy ở đây coi chừng để tôi ra đem đồ vào, bây giờ chắc là ông chủ đã đến rồi, nói rồi ra phía sau chỗ ước hẹn thời thấy Phong-Lôi chờ sẵn.

Phong-Lôi đưa cho chín Voi một cái hình bằng rơm bảo đem vào phòng Hải-Thọ, chín Voi lãnh đem vào rồi cùng nhau khiên ông Hải-Thọ để xuống gạch lấy cái hình ấy để lên đắp mền như củ. Xong rồi khiên ông Hải-Thọ ra chỗ ấy, chiến nhau leo rào mà ra lên xe chạy tuốt về nhà.

Cao-Đoàn nói với Phong-Lôi rằng : « Bây giờ ta hãy đem Hải-Thọ về núi lập tức nêu đề đây sợ sanh chuyện lỗi thời cho mình.

Phong-Lôi nói « tôi cũng tính như vậy » nói rồi day qua bảo ba Gấu chín Voi vô đem đội Tài đội Hóa ra xe đăng đem đi luôn.

Cao-Đoàn nói : « Đem hai đứa nó về trên làm chi, ấy là mình chỉ ồ cho chúng nó, vậy để chúng nó ở đây thời tiện việc hơn, còn ta đem ông Hải-Thọ về núi rồi ta sẽ trở lại mà tin.

Phong-Lôi nói ông muốn sao tôi sẽ làm như vậy. Còn hai đứa ấy tài trí chi mà cho nhọc, nói rồi kêu ba Gấu chín Voi bảo thôi, và ra lên xe đi về núi.

Nói qua quan lương-y Angot hôm sau lật đật đi vào thăm bệnh ông Hải-Thọ coi thể nào, ông vừa xô cửa bước vào thấy người Anh-phạm-nhe (infirmier) nằm dưới gạch ngủ mê ông nói rằng : Tệ cho anh-phạm-nhe thì thôi, rồi bước

lại đỡ mềm, ông vừa đỡ thời ngạc-nhiên, mình mẩy rớn óc, chon rung, vì thấy một cái hình thất bằng rơm, quan lương-y Angot bước lại kêu người Anh-phạm-nhe, một hồi người Anh-phạm-nhe mới tỉnh giậy thấy quan lương-y Angot thì ra tuồng sợ hãi.

Quan lương-y Angot biết việc này rất quang hệ nên hỏi người Anh-phạm-nhe rằng : Ông Hải-Thọ ở đâu ?

— Ông nằm đó.

— Thầy bước lại coi.

Người Anh-phạm-nhe bước lại đỡ mềm ngó thấy thất sắc mặt ngó trân trân không nói một lời nào đặng.

Quan lương-y Angot thấy vậy, liền hỏi đêm hôm có ai lại chỗ này chẳng ?

Người Anh-phạm-nhe đứng nhớ một hồi rồi nói rằng : Có, có, phải rồi đêm hôm có hai người khách vào đây xưng rằng đội Tài và đội Hóa, một lát sao lại đề tôi xuống để thuốc mê vào mũi thời tôi mê mang từ đó đến sau không hiểu chi nữa.

Quan lương-y Angot nghe nói cả kinh kêu người gát cửa đêm hôm hỏi rằng : « đêm hôm có hai người khách quăng-đông nào vào nơi cửa ấy chẳng ? »

Người gát cửa nói : « có hai thầy đội mật-thám.

Sao chú biết người ấy là mật-thám ?

— Vì có chưng bằng chiếu rõ ràng,

— Trời ôi ! quá rồi !

Lập tức quan lương-y Angot kêu diên thoại cho quan chánh sở mật-thám đến, quan lương-y Angot chào rồi tỏ hết các việc bọn cướp đã bắt mất ông Hải-Thọ rồi, quan chánh sở mật-thám nghe nói biến sắc nói rằng : « Nếu vậy bọn này còn phe đảng rất đông » nói rồi bước lại giở hất cái hình rơm thấy ở dưới có một phong thơ, quan chánh sở mật-thám lấy xem có mấy hàng chữ Pháp như vậy :

Quan lương-y Angot.

« Chúng ta là bọn thủ hạ của Xuân-Ngọc và Lơ-Mon đến « xin rước ông Hải-Thọ về nhà riêng mà cứu cấp đó. »

« Còn hai cái bằng chiếu mật-thám là ta mượn của đội Tài và đội Hóa hiện giờ đội Tài và đội Hóa ở tại nhà chúng ta. Ít ngày đây thì hai thầy sẽ về.

Ký tên :

BÀ GẤU CHÍN VOI

Quan Chánh sở mật-thám xem rồi cả kinh nói rằng : Nếu vậy đội Tài và đội Hóa đã bị chúng nó bắt rồi, nói rồi lập tức đi xem xét coi bọn ấy đem ông Hải-Thọ ra ngả nào, đi xung quanh ra sau xem thấy một chỗ vách rào có dấu chôn, quan chánh sở mật-thám nói : Đêm hôm chúng nó ra ngả này, bậy quá, phải chi ta đề phòng thì có đâu đến đời, lấy ăn kết xong đồng trở về.

Vì việc xảy ra rất bí-mật ấy, sáng hôm sau các báo Tây, Nam đều nói rõ, thiên-hạ đồn rùm tai. Người thì nói rằng : có một bọn hung phạm khác chờ còn quan lương-y Lơ-Mon và Xuân-Ngọc là người vô tội. Còn kẻ lại cãi rằng : quả quan lương-y Lơ-Mon và Xuân-Ngọc là hung thủ.

Nói qua năm Hùng và sáu Vốn thấy chủ đi qua nhà quan lương-y Lơ-Mon gần hai ngày không về, năm Hùng nói với sáu Vốn rằng ; chắc là ông Hải-Thọ phải bị bệnh nặng nên chủ không về, bây giờ tôi và anh qua thăm thử coi thế nào.

Sáu Vốn nói : Hai ta không quen lớn thân thích với lão già ấy, mà đi thăm làm khỉ móc gì, bây giờ ta sửa sang đi chơi còn bổ hơn nữa.

Năm Hùng nghe sáu Vốn bảo đi chơi gạt đầu nói rằng : Đi thì đi.

Nói rồi hai người thay đồ lục soạn mang giày hàm ết vằn nhau đi vòng xuống hăng mới, vô coi hàng hóa một chập lâu thoãn mãng, sáu Vốn nói rằng : Này anh! bữa nay tôi với anh vô ăn một bữa cơm tây cho tới cổ họng rồi kêu một con thợ giặt đi vòng xuống mé sông dọn chơi thì cái vui sướng nào bằng, chừng ấy tôi và anh làm người sướng... nhứt trên đời.

Năm Hùng hỏi : Anh có tiền hôn ?

— Tôi còn hai cắt hè.

— Nồi đất ôi ! Anh rủ tôi mà trong lưng có hai cắt làm sao cho đủ, thôi bây giờ kiếm tiệm China uống nước lòng-chăn ăn bánh báng cho no bụng thôi xong.

Sáu Vốn nói : Được, thôi đi.

Hai anh em đi lên chợ mới vào tiệm nước của khách trú, bảo đem một bình trà lòng-chăn, rồi cùng nhau ăn uống rất nên vui vẻ.

Một chập lâu năm Hùng bảo thôi đi.

Sáu Vốn nói : khoan đề tôi tin coi chi-tổ đã, nói rồi tin rằng : ăn hết bốn đĩa bánh, bốn với bốn là một cắt sáu, và

« Năm là hai cắt tư ». Tin đến đây nói : « Huy ăn dư, ăn dư
hồn lủi. Anh có không ?

— Tôi quên đem theo. ☹

— Bây giờ làm sao ?

— Anh dòm coi khách-trú ngó lơ bỏ túi một cái đĩa.

Sáu Vốn nghe nói khen hay, liền sỏ lên khi khách trú ngó
lơ lấy một cái đĩa thồn vô túi lục soạn, nghe một cái tẹt
dòm lại thấy miệng túi rách xề xệ liệu chúng ngó thấy liền
hỏi năm Hùng rằng : Khó lắm anh, tuổi rách rồi, chúng
thấy làm sao ?

— Anh ôm lên làm bộ đau bụng.

— À à, hay giữ hế, anh tin kể không thua gì Cao-biêu-
Ảnh đa, nói rồi đứng giậy làm bộ đau ôm bụng đi ra, khách
trú tin tiền chẳng hai cắt. Khi ra khỏi tiệm năm Hùng cười
ngất nói rằng : « Minh làm như vậy chừng 10 lần chắc chệt
đóng cửa hết bán nước nữa ».

Sáu Vốn nói : « Anh đừng có cười mình lỗ nhiều lắm ».

— Tại sao mà lỗ ?

— Cái áo tẹt bét cái túi và giạt áo nửa, có phải lỗ chẳng ?

Và nói và đi thẳng lại trước nhà hát tây (Théâtre Muni-
cipal) kìm một cái băng trống mà ngồi trò chuyện, sáu Vốn
dòm thấy có hai người cầm hai tờ nhựt báo đi lại băng nầy
ngồi đọc, đọc rồi lại băng khác lật ra mà đọc, sáu Vốn khiêu
năm Hùng nói rằng : Này anh, anh hãy coi hai thằng điên
nhựt trình thầy không ? »

— Cái gì gọi rằng điên nhựt trình ? ☹

— Vậy anh không thấy nó xách đi lại băng nào có người
ta thì ngồi đọc, đọc rồi đi lại băng khác đó hay sao.

Năm Hùng dòm thấy rồi nói rằng : Ấy là nó muốn khoe
rằng nó biết chữ chớ có lạ chi.

Sáu Vốn năm Hùng nói chuyện giây lâu, thời hai tên ấy
đi lại ngồi một bên ; năm Hùng và sáu Vốn lặng thinh, đề
nghe coi nó nói gì. ☹

Còn hai tên ấy ngồi xuống, tên mập lật tờ nhựt báo ra
nói rằng : Theo việc ấy trong tờ báo nầy đã nói rõ thời quả
thằng Xuân-Ngọc là một đứa ăn cướp, còn quan lương-y
Lơ-mon là một đứa sâu hiểm.

Người ốm nói : « đâu anh đọc lại hết cho tôi nghe, nầy
giờ tôi nghe cũng chưa rõ. » Người mập liền đọc hết câu

chuyện chàng Xuân-Ngọc và quan lương-y Lơ-mon bị bắt đến khi bộ hạ của Xuân-Ngọc đến cướp ông Hải-Thọ ở trong nhà thương vân vân.

Năm Hùng sáu Vốn nghe hai người ấy nói thì cả kinh, mồ hôi nhễ giọt. Song nín lặng để nghe hết câu chuyện (nguyên hai người ấy là ba Gấu và chín Voi vưng lời Cao-Đoàn và Phong-Lôi bảo đi rao cho thiên hạ biết Xuân-Ngọc và Lơ-mon là kẻ hung phạm ác đức).

Còn chín Voi nghe ba Gấu đọc xong, lồm bồm mặt giận nói rằng : « Quân ác đức thật không kể trời cao, đất rộng, biển lớn, núi to là chi cả, thẳng Xuân-Ngọc dẫu cho tôi giết một trăm đao cũng chẳng gớm tay.

Sáu Vốn có tánh nóng nảy liền giọt miệng hỏi rằng : « Thầy nói như vậy mà có bằng cứ chi, cho Xuân-Ngọc là kẻ hung phạm chẳng ?

Chín Voi nói : « Còn không bằng cứ nữa, đã đến nhà bắt rõ tang tích đó không phải bằng cứ sao ? »

Sáu Vốn nói : « Thầy phải biết rằng Xuân-Ngọc là người nghĩa-hiệp ra ơn cứu ông Hải-Thọ mà bị tiếng oan đó, thầy có biết thì nói, còn không biết thì thôi chớ có nghe lời mấy tờ báo vô-tâm không được đã.

Chín Voi nói : « Sao lại không được, tôi nghe lời mà chú làm gì tôi. » Ba Gấu cũng cả giận tiếp rằng : « Hai chú có phải là một bọn ăn cướp với Xuân-Ngọc chẳng ?

Năm Hùng sáu Vốn cũng cả giận nói rằng : « Hai chú nói chúng tôi không dám làm chi đến hai chú hay sao ? »

Ba Gấu và chín Voi lập tức nhẩy lại thoi vào mặt năm Hùng và sáu Vốn.

Năm Hùng rước đánh với ba Gấu còn sáu Vốn rước đánh với chín Voi.

Ba Gấu nhắm báng tang của năm Hùng mà đánh, năm Hùng rất lẹ tránh khỏi rồi đá vào nách của ba Gấu, ba Gấu trở bộ tránh khỏi rồi nhẩy lên lờ hai thước tây, mà đánh vào đầu của năm Hùng. Năm Hùng tránh, rồi chờ khi chơn của ba Gấu vừa rớt xuống đất, năm Hùng nhẩy đến nhập nội dùng thế « Triền-phong-thối » mà quét chơn của ba Gấu, ba Gấu tránh không kịp nên té ngửa lổ đầu.

Còn sáu Vốn cũng đánh chính Voi vừa lổ đầu và sắc máu thì biện tây đến bắt cả hai đem về bót.

Khi đem ra hỏi thì năm Hùng sáu Vốn khai rằng : Hai tôi là người ở cửa thầy Xuân-Ngọc.

Ông cò lập tức giải năm Hùng, sáu Vốn qua tòa đề buộc án đồng lõa trong việc cướp ông Hải-Thọ cùng chàng Xuân-Ngọc.

Nói về chàng Xuân-Ngọc đang ngồi trong khám, bỗng thấy người lính dẫn năm Hùng sáu Vốn vào ngạc-nhiên, khi người lính trở ra, Xuân-Ngọc kêu năm Hùng sáu Vốn hỏi rằng : « Tại sao hai người bị bắt như vậy ».

Năm Hùng sáu Vốn dòm lại thấy chủ liên khóc nước mắt hỏi lại rằng : « Còn thấy tại sao bị bắt nữa ».

Hai đảng tỏ hết nguồn cơn, Xuân-Ngọc nói nếu vậy thì dễ cho ta lắm.

Thứ năm tuần sau thấy mấy con đường xung quanh tòa án thiên hạ dập dề, vì ai ai cũng đồn rằng : Ngày thứ năm tới đây sẽ xử chàng Xuân-Ngọc và quan lương-y Lơ-mon ai lại chẳng muốn nghe chuyện ? Vì thế mà các đường quanh lộ người ta chen chặt như núi, tràng như biển, chen lấn như nước trào, tiếng la nói rền đất, thật là thiên hạ đi coi như hội tấn-vương.

Làm cho nhà nước phải đem ba cái thủy xa để bơm nước cho người giải tán.

Kể đúng tám giờ hai mươi đem nội vụ ra xử, bang đầu quan Tòa hỏi quan Lương-y Lơ-mon rằng : Ông và Xuân-Ngọc bắt ông Hải-thọ mà làm chi ?

Quan lương-y Lơ-mon (Lemontes) trả lời rằng : Chàng Xuân-Ngọc đem đến tôi chữa bệnh, vả tôi là y sanh hề thấy bệnh thì làm, chớ ngoài ra không biết việc chi khác nữa.

Quan Tòa day qua hỏi Xuân-Ngọc rằng : Còn chú là học-sanh tại trường y viên Pháp-quốc cơ chi chú lại bỏ học trốn về mà bắt ông Hải-Thọ hãy khai ngay đi.

Xuân-Ngọc nghe hỏi ngạt nhiên chàng trả lời rằng : Thuở nay tôi ở tại Saigon chớ không có du học đâu cả.

Chú đừng có chối, đây này chú coi cái thơ đây thì rõ, chú là con nuôi của quan lương-y Bertin (F). Còn cha mẹ ruột của chú quê ở tại Giadinh khuất khi chú mới 9 tuổi còn chú thời quan lương-y Bertin đem chú về nuôi, lại cho chú ăn học như con ruột của ngài. Khi ngài hồi quê dưỡng lão đem chú theo về Pháp cho học tại trường y-khoa viện, và chú sẽ được hưởng cái gia tài rất lớn của ngài. Sau lại chú

chẳng biết ơn ngài còn trốn về bên này đảng kết phe đảng cướp người giết của ?

Xuân-Ngọc nghe quan Tòa nói một giọt như sống reo nước chảy, rõ hết công việc của mình thì cúi mặt xuống lặng thinh.

Kế chàng tiếp lấy cái thơ của quan Tòa đưa cho mình xem Chàng vừa xem thì ra tuồng tru sâu và sợ hãi.

Thơ ấy như vậy :

Paris le.....Août.....

Quan chánh sở mật thám hiện tại Saigon.

Bạn yêu dấu,

Tôi có một việc cậy nhờ bạn. Nguyên tôi có một đứa con nuôi tên là Xuân-Ngọc (tên nhập tịch pháp là E. Bertin (F). Nhưng vì nó bỏ học mà trốn về Nam. Tôi thương nó lắm, đêm ngày hằng tư tưởng luôn.

Vậy xin bạn truy tìm giùm coi nó về bên Nam nó làm việc chi ? bạn sẽ hồi tin cho tôi biết.

Rất cảm ơn bạn lắm.

Một người bạn thiết nghĩa tại Bá-lê.

Ký tên :

DOCTEUR BERTIN (F)

...

Xuân-Ngọc xem thơ rồi nói rằng : « thật quả như lời của quan tòa nói, khi nầy tôi chịu tôi là con nuôi của Bertin lương-y. Tôi về đây đảng thăm một người tình nhân của tôi mà thôi, chớ ngoại trừ không còn chuyện chi khác hơn nữa. Còn nói rằng : Tôi kết phe tự đảng thật là việc phi lý giã lại việc ông Hải-Thọ ra ơn cứu người khỏi tay bọn hung thủ, mà phải thiệt hại cho tôi, tôi cũng ưng chịu sự thiệt hại ấy.

Quan tòa nói : « Chú còn chối nữa sao ? Thật chú nói chú không kết phe đảng phải không ? Để tôi bảo đem phe đảng của chú vào coi chú còn chối nữa chẳng cho biết, quan tòa nói rồi bảo dẫn năm Hùng và sáu Vốn vào.

Chàng Xuân-Ngọc thấy hai đứa thời chàng cũng chẳng lấy làm lạ chi. Chàng nói với quan tòa rằng : Hai đứa này là bọn tớ của tôi lấy lẽ chi gọi rằng : phe đảng để giết của người ?

— Chú lành à, còn đây nữa nói rồi đưa cho chàng một cái thơ, chàng tiếp lấy xem thơ ấy như vậy :

Quan lương-y Angot.

Chúng ta là bọn thủ hạ của Xuân-Ngọc và Lơ-mon, đến xin rước ông Hải-Thọ vào nhà riêng mà cứu cấp.

Hai cái bằng chiếu mặt-thăm là ta mượn của đội Tài và đội Hóc.

Hiện giờ hai thầy còn ở tại nhà của ta, ít ngày đây hai thầy sẽ về.

Ký tên.

Ba GẤU và chín Voi.

...

Chàng xem rồi cười và hỏi quan Tòa rằng : « Thơ này là nghĩa gì ? »

Quan Tòa nói : « Bọn thủ hạ của chú đã đến cướp ông Hải-Thọ khi hôm vậy chú phải khai ngay đi, nếu chú dấu thì ta không tư vị.

Chàng nói rằng : « Tôi hăng thật không còn thủ hạ nào khác hơn năm Hùng và Sáu Vốn đây cả. Còn việc bắt ông Hải-Thọ khi hôm, ấy là một bọn khác.

Quan Tòa chẳng thêm hỏi nữa, kể án xong rồi đọc lên rằng : « Quan lương-y Lơ-mon là người y sanh thấy bệnh thì bảo chữa nên tha bổng.

Xuân-Ngọc, năm Hùng, sáu Vốn là bọn tụ hợp phe-đăng để giết người cướp của bằng cớ rõ ràng nên đày đi đảo Côn-nôn 15 năm lưu xứ.

Quan lương-y Lơ-mon được tha thì mừng rỡ, song thấy Xuân-Ngọc là người ngay mắc nạn nên rơi lụy nói rằng : Xuân-Ngọc bạn yêu dấu ôi ! bạn hãy an tâm mà chịu trong trong đôi tháng ta quyết bắt đưa chánh phạm mà chuộc bạn đó.

Xuân-Ngọc tỏ tình cảm ơn, còn năm Hùng, sáu Vốn thì chẳng buồn chi cả, Sáu Vốn nói với năm Hùng rằng : Như vậy thì được lắm, tôi với anh đi du-lịch không tốn tiền, lại đi có chú nữa thì còn chi khoái bằng.

Ái này nghe sáu Vốn nói thì cười rộ lên, kể lính giãn Xuân-Ngọc năm Hùng, sáu Vốn trở về khám, đội bảy giắc xuống tàu đày đi Côn-nôn.

Xứ việc Xuân-Ngọc và Lơ-mon rồi, thiên hạ lần lần kéo

nhau về, kẻ thì thương hại cho chàng, người thì cho quá đáng. Song tức rằng : Việc tám tám mờ mờ sao chàng lại chiếu luật-hình ??? Chẳng kêu này chi cả.

Sóng giỗ rền tai, chơn trời mặt bể gió cuộn nước xao, một chiếc tàu từ ô-cấp nhắm đảo Côn-nôn tách dậm.

Tàu chạy một ngày một xa, trông bang đầu còn thấy rõ, chập chập lại mờ mờ, khiến cho đôi người có nguồn tâm sự chi dinh dập vào chiếc tàu, đứng trông phải cuộn ruột bầm gan, nhào lặn khóc nước.

Tàu ấy là tàu chi ? Ấy là chiếc tàu giải tù ra đảo Côn-nôn vậy. Trong bọn tù thì dòm chỉ có ba người đang lo ra, dường như tin mưu kế chiặng thoát thân vậy, nhưng thật quả, chàng Xuân-Ngọc lúc bây giờ chàng tin mưu bài kếặng thoát khỏi lao oan toan giã danh trở về bắt Cao-Đoàn đem đến luật hình minh đều oan khức. Chàng ngồi ưu sầu phiến nảo, dòm thấy bọn tù cũng ra tuồng ngơ ngẩn, ngẩn ngơ dường như ăn-năn hối ngộ những việc hung giử của mình đã làm.

Bỗng thấy người quan tàu (capitaine) đi với hai người lính mà kiểm điểm tù nhơn, người quan tàu đi đến nơi chỗ chàng ngồi thì ra tuồng ngạc nhiên đứng ngó vào mặt chàng một hồi gặt đầu dường như quã quyết đều chi vậy.

Trời một người một tối, chàng sức nhớ đến nàng Kim-Sa thời rơi lụy thương thâm chẳng biết thân phận gởi vào đâu. Châu ôi ! kiếp má hồng sao hay mạng bạc, khi ta trở về biết nàng còn ở trên dương thế, hay là ngọc chim đáy bể ?

Chàng nghĩ đến đây rơi lụy rờn rờn, chẳng phải chàng sợ chết mà khóc, sợ việc tù lao mà khóc, chính giọt nước mắt của chàng là giọt nước mắt tình. Chàng dòm lại thấy năm Hùng sáu Vốn ra tuồng vui vẻ chẳng chút lo buồn. Sáu Vốn thấy chàng rơi lụy liền hỏi rằng : « Thầy buồn việc chi mà khóc vậy ? »

— Đã bị đày còn không buồn đợi chừng nào mới buồn ?

— Hồi nào mà buồn a thầy, tôi vui lắm, vì nếu không có những công việc oan khức thỉnh linh như vậy thì cái thằng Vốn này có biết Ô-cấp là thế nào. Côn-nôn là ở mô vĩ lại ra ngoài cũng có cơm ăn ngày hai bữa cũng no đủ vậy. Tôi chẳng biết buồn chút nào cả.

Chàng nghe sáu Vốn nói cũng tức cười chàng đang ngồi lo tinh, tinh lo, lối 12 giờ khuya, bọn tù và lính tuần tàu

đều ngủ hết chỉ còn vài ba người chia phiên nhau chum lửa tàu mà thôi chàng đang ngồi thở than với năm Hùng và sáu Vốn bỗng thấy người quan tàu đi lại bảo chàng đi ra ngoài cho người hỏi chuyện. Chàng vưng lời đứng dậy mà đi. Năm-Hùng sáu Vốn cũng đi theo sau.

Người quan tàu nạt rằng : « Ai bảo hai đứa bây đi theo đó ».

Sáu Vốn nói : Tôi theo chủ của tôi.

Chàng Xuân-Ngọc cũng nói với quan tàu rằng : hai đứa nó là kẻ bộ hạ của tôi.

Quan tàu gặt đầu nói : nếu vậy thì đi ra cũng được ; khi ra đến trước mũi quan tàu hỏi rằng : phải người là con nuôi của quan lương-y Bertin (F) chăng ?

— Thưa phải, tôi chẳng biết ngài ; sao ngài lại biết tôi ?

— Tôi nhớ giai lắm. Ân-nhân ôi ! tôi là Scott đây, ân-nhân có nhớ khi ở Bá-lê chăng ?

Chàng Xuân-Ngọc nghe nói sực nhớ lại mừng rỡ bội phần nói lên rằng : Scott, Scott phải ngài là người tôi cứu trên xe hỏa tại đường Tổ-luân chăng ?

— Phải chính là tôi. Ân-nhân ôi ! bởi sao ân-nhân phải bị tội dường ấy còn ân-nhân trở về Nam hồi nào ?

Chàng nghe Scott hỏi thì ra vẻ vui mừng chàng nói rằng : nầy quan tàu ôi ! tôi trở về Nam là vì việc trăm năm của tôi. Nào dè trở về lại gặp cảnh thê lương của người yêu dấu, làm cho phải chia lìa cuộc lương duyên túc đế của tôi. Chia lìa bởi nơi bọn hung ác, quan tàu ôi ! nói ra luống những đau lòng. Con người ở trên đời ai có lương tâm thời thấy cảnh tượng của tôi ắt phải tương lụy rơi châu. Chàng Xuân-Ngọc nói đến đây ra dáng đau đớn vô ngần.

Chàng tiếp rằng : từ ngày tôi đành cách biệt đường phụ của tôi trở về Nam, thì xiết bao cái cảnh khổ vì tình khổ vì người yêu dấu, chàng bèn thuật hết công việc từ khi, trở lại nước Việt-Nam, cùng đối thủ với Cao-Đoàn, lại khi cứu ông Hải-Thọ và bị cáo oan cho Scott nghe.

Quan tàu Scott nghe nói thời ngó chàng một cách thương tâm, quan tàu nói rằng ; Ân-nhân ôi ! Ân-nhân là một người chí cao tài rộng, lại tay hảo nghĩa, vả lại ân-nhân ra ơn cứu tôi khi trước, lẽ nào lúc này tôi chẳng cứu ân-nhân sao ?, tôi đã rõ biết ân-nhân là tay tri-huệ, vậy thời ân-nhân phải

nghe theo lời tôi vược nơi lao khổ, trở về tìm mưu bắt tên hung phạm mà mình oan.

Chàng Xuân-Ngọc nghe quan tàu Scott nói chàng cảm cảnh vô cùng, chàng nói rằng : Như thế thì tiện bề cho tôi minh rõ khúc oan, song còn để cho quan tàu thiệt hại lẽ nào tôi nỡ đi cho đành.

Quan tàu Scott cười nói rằng ; Việc ấy rất dễ ân-nhân hãy tin toan mau đi bây giờ, còn việc ấy thì tôi nói rằng : Ân-nhân và hai tên thù hạ của ân-nhân đã thất nên đem bỏ xuống biển trầm thì công việc yêm diễm.

Bây giờ tôi dựng cho ân-nhân một chiếc ca-nô (canot) bốn mả lực, bốn khẩu súng tay và lương thực đủ xây dựng trong bốn mươi lăm ngày ân-nhân hãy tìm nơi ẩn trú.

Chàng Xuân-Ngọc nghe nói rất vui mừng chàng ta nói rằng :

Này quan tàu ôi ! Ngài ra ân tế độ cho tôi trong việc này không biết sau tôi lấy chi đền ơn ngài cho xứng đáng.

Ân-nhân chớ nói như vậy, hãy kiếm phương mà tri-liệu đi.

Nói rồi bốn thân quan tàu dắt năm Hùng, sáu Vốn lên mui mỗ một chiếc ca-nô (canot) ; và lấy đồ lương thực là bánh mì cá hộp để xuống ca-nô xong, chàng bắt tay quan tàu từ giả. chàng và năm Hùng sáu Vốn phăng giây leo xuống ca-nô dừc dây thì tàu đã bỏ chiếc ca-nô lại hơn một làng mũi tên bắn ; chàng thấy Scott đứng trên mui tàu đưa tay ngoắc tỏ dấu đầu đón trong lúc chia lìa. Chàng cũng đứng dậy đưa tay ngoắc trả lời tỏ dấu mang ơn. Chẳng bao lâu tàu bỏ chiếc ca-nô gần ba ngàn thước, thời bây giờ đã hết trong thấy nhau nữa.

Lúc bây giờ chàng dòm lại thì thấy trời lang lặng nước im phăng phát, nọ da trời sắt nước màu in nhau thình thình sương xuống bạc phao, thuyền một lá trôi đâu hay đó. hỡi ôi ! Minh mong biển rộng sông dài, biết đâu làng nước biết ngày về nơi.

Chàng Xuân-Ngọc đứng ngẩn ngơ một hồi chàng kêu năm Hùng sáu Vốn mà nói rằng : « Hai em ôi ! Giữa biển mình mông, một thân với chiếc bình bồng, biết phương hướng nào dặng về đến nước ?

Năm Hùng nói rằng : « Ta quày thuyền chạy ngược, nhắm hướng Nam ắc được toại lòng, về nỏ tróc Cao-Đoàn dặng hồng sẻ thịt ?

Sáu Vốn nói: bốn phương trời mù mịt sương bay, biết đâu trời rộng đất dài, biết đâu tìm đến đặng ngày về nơi. »

Chàng Xuân-Ngọc bảo rằng : « Ta cứ nhắm hướng Đông Nam mà lược dặm.

Ngày đi đêm nghỉ gần nửa tháng trời, ba thầy trò bình bồng giữa bể chẳng tìm được cửa nào vào cả. Xuân-Ngọc nói rằng : Nếu vậy ta đã lạc đường rồi. Châu ôi ! ba thân này ắc tiêu ra tro bụi.

Sáu Vốn nghe nói cười hắc hắc, chàng Xuân-Ngọc hỏi rằng : « tại sao mà người cười ? »

Sáu Vốn nói rằng : bọn tôi mà dầu có chết cũng an lòng bằng dạ, vì làm con người ở trên thế có chi vui lòng hơn khi xuống chốn âm-ti, suối vàng được biết các nơi thú vị. này trời nọ nước, nước trời đối nhau dường như ta đã ra một bầu thế giới khác, nọ sương bay dường thế trận mê-hồn, cảnh đối cảnh biết bao lạ mắt. Thế là tôi chết mà vui lòng.

Chàng Xuân-Ngọc nghe sáu Vốn nói thì gặt đầu nói rằng: nói như em thời cũng phải, nhưng ta chớ lấy sự thấy bấy nhiêu gọi rằng đầy đủ, này sáu Vốn em ôi ! bầu trời bao lao bát ngát, kiếp con người như hột cát rơi dành non, chìm đáy bể, em nghĩ chưa cùng suy chưa cạn nên mới nói như vậy ; chớ con người biết đâu là thông thạo được cả mọi việc của đấng tạo hóa.

Lúc bây giờ cả ba đều mỗi một nên nằm xuống, để mặt đầu chiếc thuyền (canot) trôi đâu hay đó.

Chiếc thuyền lần lần trôi theo ngọn nước gần 4 giờ đồng hồ thì tấp vào một hòn núi, chính chông giữa bể. Chàng Xuân-Ngọc dực mình tỉnh vậy dòm thấy núi cao chón chờ hòn đá trắng phao đẹp để muôn phần.

Chàng đánh thức năm Hùng và sáu Vốn tỉnh giậy bảo rằng : Hai em hãy cột chiếc ca-nốt vào đây, rồi theo cùng ta lên núi này mà ngoạn cảnh cho tiêu sầu, năm Hùng và sáu Vốn nghe bảo rất vui mừng, lật đật trèo lên hòn đá kiếm một chỗ có thể để cột chiếc ca-nốt xong, cùng nhau đồng leo đá mà lên.

Khi leo lối 100 thước thì gặp một con đường bằng phẳng ăn sẵn vào, cả ba mừng rỡ lần theo đường ấy đi vô, đi lần lần hơn hai trăm thước thấy trước mặt có một cái cửa đá

vuôn giức đường như của người gia công làm ra vậy. Sáu Vốn nói rằng : Ta gặp động của « Cứu-dầu sư-tử » đại yêu tinh rồi phải đi ra cho mau.

Xuân-Ngọc cười nói rằng : Yêu tinh ở đâu ở chốn này, ta cứ đi vào thì rõ. Năm Hùng và sáu Vốn có ý sợ nên sục ra sau, còn chàng Xuân-Ngọc lược tới đi trước, khi qua khỏi cửa đá đến một chỗ bằng phẳng rộng lớn lại có yển sáng chung lòn ở trên đỉnh núi chói xuống chung quanh nho mờ có lùm rất tốt trái say trong bóng, cả ba đều mừng rỡ, chàng Xuân-Ngọc nói lạ này núi đá linh giữa biển, cơ sao lại chỗ này rất tốt tươi, nho mờ theo hàng lối tốt đẹp vô ngần, ắc là có người sáng tạo.

Chàng đang suy nghĩ bỗng nghe sáu Vốn nói rằng : Anh năm ôi ! Anh ăn nho này thử coi rất ngọt trên đời thơm trên thế. Chàng ngó lại thấy sáu Vốn lấy dặt áo mà túm bọc lấy nho chính chạy đến nói rằng : Thầy ăn thử nho này coi, nói và lấy ra một chùm đưa cho chàng. Xuân-Ngọc tiếp lấy ăn vào thật ngọt ngào, mùi thơm bát ngát, sáu Vốn nói đề tôi hái đem xuống ca-nô để dành ăn, và nói và cởi áo để túm cho nhiều.

Xuân-Ngọc đi theo mấy kết đá mà ruồn vào rất là toại chí, chàng đến một nơi thấy lẳng chói sáng chàng bước lại thấy thôi vô số là ngọc trai chiếu nhán, chàng nói thầm rằng : Những vật quý báu này đối với cảnh tượng của ba thầy trò ta dường thế là đất cứt, chẳng biết dụng vào đâu, chẳng biết vào đâu, chẳng biết thế nào là quý trọng. Bây giờ chỉ quý trong lấy thân thể mà thôi, chàng cúi xuống lượm một hột cầm lên mà xem thật là rõ ràng vật báu chiếu ngũ sắc mỗi hột có thể đem về bán được đôi ba trăm đồng.

Chàng đang đứng nhắm xem bỗng nghe năm Hùng la lớn rằng : « Cha chả là ngọc-xoàn hốt thầy, thầy hốt về bán ».

Chàng thấy bộ năm Hùng làm tức cười với tay kéo năm Hùng mà nói rằng : người hốt mà làm chi ? biết ta có về được nơi quê xưa đất cũ chẳng mà hồng ham muốn, bây giờ ta ham muốn quý trọng một điều là bảo toàn thân thể đây thôi.

Năm Hùng nói không lẽ trời dành giết thầy trò ta là người lòng ngay dạ thẳng, chẳng kiếp thì chầy thầy trò ta cũng về đến nơi quê cảnh, năm Hùng nói bấy nhiêu rồi cũng cởi áo túm lấy ngọc trai mà chạy xuống Ca-nốt, chàng Xuân-Ngọc

thấy vậy cũng để cho năm Hùng làm chàng bước đi xem nơi khác. ☸

Còn năm Hùng chạy ra đến cửa đá thấy sáu Vốn cũng lấy áo bọc một bọc đi xuống, năm Hùng kêu rằng : Anh sáu hãy chờ tôi đi xuống với, Sáu Vốn ngó lại thấy năm Hùng cũng bọc như mình liền hỏi rằng : Anh bọc giống gì đó ? phải nho không.

— Ai mà thèm ăn như anh vậy.

— Vậy chờ anh bọc đá xanh xuống mà làm chi ?

Năm Hùng đi đến bảo sáu Vốn rằng : đâu anh dòm coi phải đá xanh chăng ? Sáu Vốn dòm thấy ngọc trai chói lòa, thì mừng quýnh hỏi, còn ở trên không anh ?

Còn thiếu gì, chờ bây giờ đến tàu năm chục ngàn tấn cũng không hết nữa.

Sáu Vốn nghe nói, bèn liền hết nho chạy trở lên ruộng vào kẹt đá mà tìm kiếm, song không biết chỗ nào, lần lựa đi qua lại ba bốn cái kẹt đá đến một cái kẹt chót bỗng nghe tiếng khò khè sáu Vốn mặt xanh lét nói rằng : hùỵ trời ôi ! rắn hồ bự nói chưa dứt tiếng một con rắn rất to mình tròn bằng cây cau, dài lối hai thước tám phóng đến vắn chắc sáu Vốn, sáu Vốn liền chụp lấy đầu con rắn mà nắm rất chắc và vùng vẫy ở trong kẹt đá gần nửa giờ đồng hồ thì mệt quá nên ngã ra té xiều.

Nói về năm Hùng bọc lấy ngọc trai xuống đồ tuồng dưới lưòng chiếc ca-nốt rồi chạy trở lên bọc nữa, anh ta chạy lên xuống lối năm sáu lần : Xuân-Ngọc thấy vậy kêu năm Hùng nói rằng : Thôi bấy nhiêu đã đủ về đến làm ông phú hộ nhứt trên thế rồi, còn nếu sao em ham cho quá đem xuống cho nhiều nó khẳm giữa biển trời nước rủi ro phải chìm, chừng sự giàu sang đâu không thấy mà lại đổ xuống đáy biển còn thân phải vào bụng cá đó. ☸

Năm Hùng nghe nói hữu lý gặt đầu bận áo vào đi theo sau chàng Xuân-Ngọc mà qua kẹt đá khác, đi vòng do một chập đến một chỗ bỗng nghe tiếng khò khè và náo động, chàng dòm vào kẹt nhỏ thấy một con rắn đang quẩn sáu Vốn, chàng cả kinh rút gươm cầm tay chạy dòm qua bên kẹt đá lớn bước vào thấy sáu Vốn vừa ngã ra bất tỉnh, con rắn cất đầu lên chàng lẹ như chớp nhán nhảy đến chém một gươm con rắn đứt đầu, chàng kêu năm Hùng lại bảo phụ lực gỡ cho sáu Vốn rồi khiên ra khỏi chỗ ấy, để năm

trên đá sạch, năm Hùng chạy đi hái lá nhỏ túm nước đổ cho sáu Vốn. Một chập sáu Vốn mở mắt ra hỏi rằng : « Anh có hốt ngọc xoàn không anh ? »

— Chết không lo còn lo ngọc xoàn.

— Chuyện chi mà chết ?

— Hãy ngồi dậy mà coi.

Sáu Vốn ngồi dậy sức nhớ đến con rắn liền nói : « Anh năm Hùng, sao anh ác tẻ chi lắm gạt tôi làm chi cho chúc nửa phải bị làm ông thần núi này rồi còn chi đâu mà trở về Nam-Việt thấy vợ con chưa cười. »

Năm Hùng nói ai bảo anh tham mà làm gì, phải chi anh đòi tôi đi thì đâu có đến đời này.

Sáu Vốn đứng dậy day lại hỏi còn con rắn ở đâu ?

Năm Hùng lấy tay chỉ và nói : « Thầy chặt đứt đầu còn trong kết đó.

Sáu Vốn đi lại dòm thấy chắc lưỡi nói rằng : Cha chả uổng quá, phải chi ở đây có quả lò, có chảo nấu, tôi ra tay làm thịt con rắn này nhậu một bữa.

Chàng Xuân-Ngọc thấy sáu Vốn chẳng biết buồn biết lo sợ thì cũng tức cười và thương, liền bảo trở xuống ca-nốt mà nghỉ. Ba người trở xuống thì trời đã lần lần sụp tối, chàng đứng ngó mong một chập kêu năm Hùng sáu Vốn bảo rằng : Hai người hãy lấy giấy cột thêm chiếc ca-nốt cho chắc, rồi đem đồ lên bàn đá mà nghỉ càng tốt lắm, hôm sau ta sẽ đi. Sáu Vốn nghe nói ở lại một bữa nữa thì cả mừng, lấy giấy cột xong xui đem đồ lên bàn đá. Ba thầy trò cùng nhau an nghỉ cho khoẻ tinh thần thêm sức lựcặng hôm sau có lao động.

Đêm khuya chỉ nghe tiếng sóng giổ rền, tiếng gió lòn vào kết đá hu hu, dường như kêu gọi tấm lòng sầu não của con người, tiếng nước đánh vào chơn núi nghe ồ ào xành xạch dường như tuông gan bức ruột của kẻ loạt loài. Chàng Xuân-Ngọc năm nhớ đến người yêu dấu lao đao kẻ thù nghịch tàn hại, thì lửa lòng bắt giậy, chàng nghiêng răng trợn mắt nói rằng : « Bọn hung ác ôi ! Cao-Đoàn ôi ! Cái thù độc địa của cha mi ta chưa trả, đến mi lại là một tay độc thủ làm cho rẽ phân trong cuộc trăm năm của ta, này Cao-Đoàn lưỡi gươm vô vị của ta sẽ đâm vô ngực ngươi mà trả thù. » Chàng nằm nghỉ nghĩ phúc chúc ngủ mê.

Trời vừa sáng chàng bảo năm Hùng sáu Vốn rằng : « Hai

người theo ta trèo lên núi chơi một buổi nửa » năm Hùng sáu Vốn cả mừng nói rằng : « Chúng tôi vâng lời ngay, vì có bụng đã cảm hứng với cảnh núi tốt đẹp này. »

Nói rồi đồng leo lên đường cũ mà đi, đến mấy lùm nho thì năm Hùng sáu Vốn tẽ nhau mà đi hái.

Còn Xuân-Ngọc lần hồi đi vòng theo mé kết đá xem nhiều vẻ thiên nhiên rất khéo, thật là biết bao nhiêu vật quý giá vô song, nào là vàng khối, ngọc trai, chàng xem thoản mản chỗ ấy rồi bước qua một kết đá khác, thấy một con đường bằng phẳng chạy dài lối 100 thước tây, chàng lần theo con đường ấy mà đi đến cùng, ở trước thì con đường ấy ăn ngan qua phía tả, chàng rút gươm cầm nơi tay để hờ việc xây đến rồi đi vô, khi vô đến cùng thời thấy một cái hầm vuông giức, chàng thấy trong hầm ấy thời vô số ngọc trai thượng hạng, chàng cũng lấy chi làm lạ đứng xem xung quanh. Thấy nơi góc hầm phía tả có một đồng xương người ta rủ xương bày ra trắng phao, một bên lại có một cái hộp bằng sắt vuông giức lối hai tấc, rưỡi tây, chàng đứng ngó đồng xương nói thầm rằng : « Đồng xương này người chết đây chắc là kẻ thương hồ đi vào đây dặng tìm vật báu, có sao chết mà không ai đem thây trở về, thế khi người đi có một mình chẳng ? »

Chàng bước lại cầm cái hộp sắt lên, thấy có sẵn chìa khóa cột nơi quai, chàng lấy chìa mở bét hộp ra chỉ thấy một bức họa đồ rất sắc sảo, và một phong thơ mà thôi. Chàng mở ra xem phong thơ ấy như vầy :

Ngày 22 tháng bảy năm.....

« Tôi tên là Auguste Banajou,

Quê ở tại Nice, cha mẹ đều mất sớm, trong sự nghiệp lối hai muôn đồng tiền vàng, tôi cưới một người vợ tại Bordeaux về được năm năm thì vợ tôi qua đời, không có con cái chi cả, từ ấy tôi nguyện ở một mình không kiếm vợ nữa. Tôi có quen một người bạn rất thân, ở cận nhà, sau người bạn tôi qua đời để lại một đứa con 11 tuổi tên là Phong-Lôi.

« Tôi đem Phong-Lôi về nuôi 7 năm, nghĩa là nó được 18 tuổi. Sau lại tôi cưới một người vợ thứ ở tại Paris, khi về với tôi được một năm nó lại ngoại tình với con nuôi của tôi là Phong-Lôi. Vì cơ ấy nên Phong-Lôi toan giết tôi mà lấy quyền tự-do của hai đứa nó.

« Nền chi nó tính mưu kế rất độc là xuống tàu để sang Ý-
dại-lợi du-lịch, Phong-Lôi đánh nhần tâm xô tôi nhào
xuống biển.

« Những công việc của tôi đã tỏ qua đoạn trên là trước
khi tôi vừa sắp chếp đã vẽ một cái họa đồ này ; chỉ những
hầm ngọc ngà châu báu rất quý, và đường đi từ pháp đến
đây để mong rằng người đến nơi coi phong thơ ra tay nghĩa
hiệp tìm bắt Phong-Lôi mà hình phạt. Thì được do theo
cái họa đồ ấy mà tìm sẵn vật chỉ nghĩa tôi đến ơn vậy. »

Ký tên.

Auguste BANAJOU.

« Nhờ chúa phù hộ nên thân mồng meo của tôi tấp vào
hòn núi này tôi vớ lấy đá mà leo lên đi vào.

Từ ấy những nay tôi chuyên nghề trồng lầy nho để hái
trái mà độ nhứt.

Ký tên.

Auguste BANAJOU.

Xuân-Ngọc xem hết cái thơ rồi chàng nghiêng rằng trợn
mắt nói rằng ; loài súc vật rất ác đức, nếu vậy ta phải tìm
bắt mi dặng phạt một cách gớm ghét, chàng nói rồi ngó vào
đồng xương mà đau đớn cho con người, làm hại phải bỏ
xương giữa chốn không người, chàng tiếp rằng : Banajou
tiên sanh, hồn tiên sanh có linh thiên thì độ cho ta mau trở
về nước công việc ta xong thì ta nguyện bắt Phong-Lôi mà
trị tội.

Chàng Xuân-Ngọc nói bấy nhiêu lời thì luồng gió bay
qua đồng xương nghe rắc rắc, chàng dòm vào đồng xương
thì thấy đồng xương cử động dường như oan hồn của
Banajou tỏ lòng cảm ơn và hứa những việc của chàng phải
thác vậy.

Chàng lấy cái họa đồ ấy chỉ đường từ pháp sang hòn núi
này mà thôi trong họa đồ ấy chỉ rõ trong núi có hai mươi
lâm hầm ngọc, chàng Xuân-Ngọc coi rồi nói thầm rằng ;
hòn núi này tên là chi sao không thấy nói ; vậy nhưn đây
ta đặt tên hòn núi này, ta lấy theo người nhứt đào du mà
đặt tên là hòn núi Banajou.

Chàng nói bấy nhiêu rồi sắp trở ra đến nơi đám nho thấy
năm Hùng sáu Vốn đánh đeo nhau mà ngủ. Chàng bước

lại đánh thức cả hai dậy bảo rằng : « Dậy đi xuống thuyền dặng mỡ giây lược dậm. »

Năm Hùng sáu Vốn giục mình tỉnh dậy dụi mắt rồi đồng xuống thuyền mỡ giây nhắm trở ra biển mà đi ca-nốt từ từ bỏ hòn núi gần bảy giờ đồng hồ thì hết trông thấy rõ.

Lúc bây giờ đã bốn giờ chiều thầy trò đang ngo ngẩn dưới thuyền, bỗng thấy phía nam mây bao đen kịch, trời găm sét rồn mình, một chập lâu kéo đến thêm gió thổi ầm ầm làm cho sóng nổi ba đào chiếc thuyền theo lưng sóng hụp lên hụp xuống, ba thầy trò cả kinh bèn nằm sát xuống hai tay định lấy thế cho chắc mà chịu.

Xuân-Ngọc thấy sự chết đã đến chàng than rằng : Kim-Sa em ôi ! Một lời vàng ngọc, mấy tiếng keo sơn, tưởng đời ta đẹp việc lương duyên, nào dè chia rẽ căm hờn lão thiên công ác độc. Em ôi ! Đã trót vàng trao ngọc gởi, lại dầm đĩa biển ái non ân, ai xuôi nên cuộc thế phân vân, khách má đào đành đeo phận bạc, trai anh hùng phải ngán ngạt ngào, chàng than đến đây thì nghe năm Hùng sáu Vốn cũng rĩ rĩ khóc than.

Phúc chúc mây tan sóng lặng, chàng lần ngồi dậy dòm thấy xa xa có một chiếc tàu lược dậm, chàng vui mừng chỉ xiết, kể chàng bảo sáu Vốn lấy cây sào còi áo cột vào đưa lên phát mà kêu.

Chiếc tàu thầy liền ngừng cho hai chiếc xa lẳng chạy ra cặp hai bên chiếc ca-nốt của chàng mà đem vào, khi cặp đến, ở trên thông thang móc xuống cho chàng và năm Hùng và sáu Vốn leo lên. Khi leo lên đến nơi sáu Vốn hỏi người coolie dưới tàu rằng : Anh có bao bố không cho mượn anh ?

Người coolie hỏi mượn làm chi ?

— Đựng ngọc xoàn.

— Ngọc xoàn ở đâu mà đựng bằng bao bố lặn

— Của tôi mua hai trăm triệu bạc.

Người coolie thấy vậy bèn lấy cho sáu Vốn mượn 1 cái bao.

Sáu Vốn trèo xuống hốt vào xong kể tàu xúp lê lược dậm.

Còn Xuân-Ngọc thì đến ra mắt quan tàu (Capitaine).

Quan tàu hỏi : ông là người đi buôn ngọc hay là bị rủi ro, ở giữa đây ?

— Tôi là người bị rủi ro, mong ơn ông cứu cấp, và chẳng biết chiếc tàu này sắp chạy về đâu ?

Chiếc tàu này sang Hạ-Châu. Chàng Xuân-Ngọc bảo sáu Vốn lấy 5 hột ngọc để vưng cho quan tàu mà đền ơn cứu cấp.

Quan tàu được vật quý thì vui mừng chi xiết và nói rằng : Năm hột ngọc của ông cho tôi quý giá lắm lắm mỗi hột có thể bán được bốn trăm đồng bạc Nam.

Từ ấy đến sau quan tàu rất tử-tế với chàng và sáu Vốn.

Hai hôm sau tàu đến Hạ-Châu, thật là xứ Hạ-Châu rất phồn thịnh lâu đài giải ngan giải giọc tàu lớn tàu nhỏ dưới bến có hơn năm ngàn chiếc đậu dài, tiếng súp-lê nghe điếc ráy rền tai, chiếc tàu của chàng đi thẳng vô tận bến vì tàu lớn chỉ đậu ngoài, có hai chiếc tàu nhỏ ra rước bộ hành vào. Xuân-Ngọc năm Hùng sáu Vốn từ giã quan tàu lên vào tiệm của người Tàu tên là « Hạ-Châu Lữ-Quán » mà trọ nghỉ.

Chàng bảo sáu Vốn rằng : Bây giờ chúng ta trong mình tiền đã hết, vậy em phải lấy ít hột ngọc đem đi bán đặng xây dựng trong lúc ngặt này.

Sáu Vốn vưng lời hốt 20 hột ngọc xoàn chạy đi một hồi được hai ngàn tám trăm đồng bạc cả thấy rất vui mừng và đặt may đồ đạc cho đủ xây dựng.

Hôm sau chàng và năm Hùng sáu Vốn đi xem thành phố ở Hạ-Châu, người thổ cư rông dân bà-lai rất nhiều, quên bề biển nhắc bấy nhiêu nguồn lợi để người tây người tàu đoạt hết, bởi thế cho nên mấy hãng thương trường chỉ rất của người tàu mà thôi, chàng xem hết các nơi thì đã đến năm giờ rưỡi chiều, chàng bảo vào tiệm cơm mà dùng bữa. Chàng và năm Hùng sáu Vốn vào một cái bàn chót trong hết là có ý kiếm chỗ yên lặng.

Chàng kêu bồi (boy) bảo dọn ba người ăn, chẳng bao lâu dọn xong cùng nhau vầy lại ăn uống rất nên vui vẻ.

Trong lối nửa giờ bỗng thấy một người trai tuổi lối 25, mặt mày đề đạm ra khiêu thông minh, và hiền lương hơn kẻ mặc đồ tây xám đầu chải tóc láng mượt bước vào kêu bồi dọn ăn.

Một chập lại có ba người đàn ông đi với một người đàn bà bước vào ngồi ngay người trai ấy bên phía tả bảo bồi dọn bốn người ăn, và đem 2 ve cổ-nhát tên bồi chạy rất

nhậm lệ ra vẻ sợ sệt lung lăm. Còn người trai ấy ngó thấy bốn người ấy vào thì sắc mặt ra vẻ tức giận, song ra tuồng sợ hãi ngồi cúi mặt ăn dường như người có việc gấp rút ăn cho mau đang đi kéo trễ vậy.

Còn ba người đòn ông và một người đòn bà nọ, mặt mày vui vẻ dường như đã hưởng hết sự sung sướng trên đời này vậy, và coi chỗ ấy là kẻ dưới quyền của mình hết cả, chẳng phải cần chiều lụy ai nữa,

Bốn người ấy ngó thấy người trai bận đồ xám thì ngó nhau tùm tiếm cười dường như khinh bỉ, một chập sau người đòn bà cầm lấy cái xương giả bộ không thấy liên qua trúng cổ người trai ấy.

Người trai ra tuồng giận dữ, nhưng không nói cứ ngồi lặng thinh.

Chàng Xuân-Ngọc xem thấy bất bình và nghĩ thầm rằng : Người trai này và bốn người bên kia ắt có việc chi thù hềm, hoặc thấy thiệt thà nên khi dễ. Nếu như vậy thì rất ghét bọn vô lương-tâm », chàng tin quyết sẽ lại hỏi thăm người trai ấy. Chàng vừa tin như thế bỗng nghe người trai ấy nói lớn lên rằng : Người thật là con đòn bà khốn nạn, đã hai phen người thấy xương trên đầu ta. Ta không nói vì nghĩ rằng nếu nói với mi là một con vô lương-tâm thì không ích chi cả.

Người đòn bà hoát lên nói rằng : mày là thằng chó, tao thấy xương trên đầu mày cho mày biết thật.

Người đòn bà nói vừa dứt tiếng kể ba người đòn ông liền đứng giậy xách ghế đập vào đầu người trai ấy, người trai ấy đứng giậy đỡ rất gọn gàng, song sức yếu cô thân nên chống chẳng lại.

Chàng Xuân-Ngọc bây giờ mặt giận hầm hầm chàng trợn mắt nói rằng : những quân khốn nạn thường hay ỷ thế hiếp cô vậy ta phải ra tay nghĩa hiệp mà đánh nó một trận cho nó biết mặt, và bỏ cái thói dè dặt hóng hiếp người lành, ấy chàng vừa muốn xô ghế bước đi bỗng nghe năm Hùng sáu Vốn nói rằng : ba thằng ấy sức trời gà không chắc, cần chi đến thầy để hai tôi thì đủ, nói rồi chạy lại hô lớn lên nói với người trai ấy rằng : « Chúng ta vưng lệnh chủ mà cứu thầy đó » nói rồi áp vào đánh loạn đả một chập năm Hùng đánh trúng ngan lưng một người rất mạnh phải giã ra cửa, còn sáu Vốn đá trúng một người té nhào, còn một người

nửa chẳng dám đồng hiệp nhau chạy luôn ; coi lại người đờn bà đi chung khi nầy cũng trốn mất.

Người đi coi đồng như kiến, sông rặc dân bà-lai mà thôi, chúng nó đứng ngoài diềm nhiên tọa thị, nói chuyện vui cười rất vui về đề coi, ba người Annam đánh một người Annam, khi ba tên ấy chạy rồi thì chúng nó lần lần kéo đi hết.

Người trai ấy thấy ba tên kia và người đờn bà chạy rồi liền nói với năm Hùng, sáu Vốn rằng : Tôi rất đội ơn hảo hơn có lòng chiếu cố, không thì tôi bị tay bọn hung ác ấy rồi.

Sáu Vốn chông nạnh lấy làm dặt ý nói rằng : Đứng anh hùng câu kiện nghĩa bất vi, lâm qui bất cứu là phi anh hùng, hễ thấy việc trái tai gai mắt thì làm, đó là việc bổn phận của tôi vậy.

Năm Hùng nói : Chúng tôi có ân nghĩa chi quá đáng mà thầy nói như vậy ? Ấy là chữ của chúng tôi bảo đến cứu thầy mà thôi, chữ tôi còn ngồi ở sau kia.

Người trai ấy nghe nói dòm lại thấy thầy Xuân-Ngọc đã đến rồi, người trai chào rồi nói với chàng rằng : Tôi thọ ơn thầy nếu chẳng có thầy đến đây thì chắc mang hại.

Xuân-Ngọc hỏi : Thầy là người Annam, còn ba tên ấy cũng người một nước với ta, sau khi nầy tôi coi tuồng chúng nó khi dễ thầy lắm vậy ? để trò cười cho ngoại-quốc lại không biết hồ thật rõ là quân vô tâm.

Người trai ấy nghe hỏi rồi lạy nói rằng : Thầy ôi ! Việc ấy đây khó tỏ hết ngọn nguồn, vậy thầy vui lòng dời gót đến phòng tôi, tôi sẽ tỏ hết cho thầy tường.

Xuân-Ngọc hỏi : Vậy thầy không phải ở sanh nhai tại đây sau ?

— Không phải, tôi là người ở Hà-tiên.

— Bây giờ thầy ở tại phòng ngủ nào ?

— Đa ở phòng Trung-Châu Khách-trú.

Nói đến đây thì chủ tiệm đòi tiền thường đồ đạc đã bề.

Xuân-Ngọc hỏi chủ tiệm rằng : « Hết thấy là bao nhiêu ?

Người chủ tiệm tính hết là 80 đồng, chàng liền lấy tám giấy một trăm đưa cho chủ tiệm bảo thối.

Người trai ấy nói rằng : « Ân thầy tế độ, biết ngày nào tôi trả đặng ?

Xong việc ở đấy, đồng cùng nhau trở về phòng Nam-châu

khi vừa đến cửa thấy chủ khách-sạn, đã đem đồ đạc của người trai ấy xuống, chủ khách-sạn bước lại nói với người trai ấy rằng : « Tôi muốn cầu thầy một việc, mong thầy ban ơn cho.

Người trai ấy hỏi : Việc chi chủ tiệm cứ nói đi ?

Người chủ khách-sạn nói rằng : Chúng tôi lấy làm buồn, vì ba người đánh thầy khi nãy là chủ của đảng « Beo-Gấm » ở tại xứ Hạ-Châu này, đảng ấy rất mạnh bạo, từ quan, chí dân, người tàu, người tây, người Bà-lai đều vào đảng rất đông. Nhứt là dân thổ cư, là dân Bà-lai vô đông hơn hết, vì chúng nó khâm phục ba người ấy lắm.

Mới đây sai người đến bảo tôi đừng có chữa thầy, nếu từ lệnh sau ắc cái khách-sạn này tiêu ra tro bụi. Vậy xin thầy dời đến phòng của người tây thì họa mai chúng nó mới kiên nhẫn chút ít.

Chàng Xuân-Ngọc nghe nói nổi giận nói rằng : phải chi khi nãy ta bắt ba tên ấy, mà đánh chết cho rồi, để chi chúng nó tàn hại nhơn dân, rồi chàng bảo người trai ấy rằng : Thôi thầy đến phòng tôi mà ở thì xong. Nói rồi đồng kêu xe trở về phòng chàng.

Về đến nơi Xuân-Ngọc hỏi người trai ấy rằng : thầy qui danh là chi ? còn bởi tại sao gây nên chuyện với đảng « beo gấm » như vậy ?

Người trai ấy nghe hỏi đến thì ra vẻ ưu sầu nói rằng : để tôi tỏ hết ngọn nguồn cho ân-nhân tường trong đục. Thưa ân-nhân tôi tên là Châu-tam-Hạ, cha mẹ khuất sớm ; để gia tài lại cho tôi lối 50 ngàn đồng.

Vì cha mẹ khuất khi tôi còn ấu thơ nên chưa định việc hôn nhơn. Đến khi tôi lớn lên thì có một thầy phó-tổng kêu tôi mà gả con, tôi nghĩ rằng : lớn lên tức phải có vợ chồng, hiệp nhau mà lập nên gia thất, nên tôi cưới con của thầy phó-tổng ấy, về được hai năm vợ tôi lại sanh lòng tà, lấy một thầy giáo ở gần nhà tôi. Thưa ân-nhân, trong việc vợ chồng đang âu yếm mặn nồng, mà vợ tôi lại sanh tâm như thế, ai lại chẳng buồn ? chẳng rầu, buồn rầu nhưng tôi không tỏ sắc, tôi thường khuyên vợ tôi nhưng nó chẳng nghe lại đòi dề. Còn thầy phó là cha vợ tôi, theo một ý với con, nên tôi phải đành ngậm cay nuốt đắng mà phá việc hôn nhơn. Thật bây giờ nói ra còn luồn ngậm ngùi ; tôi còn thương vợ tôi bội phần.

Khi để vợ tôi ra, thì vợ tôi về ở với thầy giáo ấy, chẳng bao lâu thầy giáo ấy lại mê sa cờ bạc, hút xách, trễ nải ngày giờ làm việc nên mất chức giáo sư rồi cũng về ở với thầy phó tổng, là cha vợ tôi trước đó. Về ở chẳng bao lâu thì thầy giáo cứ lệ thường tiêu xài, phá đến gia tài hết sạch, thêm thiếu nợ đến 4, 5 ngàn. Thầy phó lúc bấy giờ ăn-năn hối ngộ, nhưng chẳng biết làm sao, nên đành để vậy mà chịu. Một ngày một nghèo nên chủ nợ kiện giam thâu, thầy giáo, và đoạt cái nhà ở của thầy phó nữa. Khi ấy không có nhà ở, tôi mới động mỗi thương tâm đem về nuôi dưỡng, vợ tôi cũng biết ăn-năn nên năn-nỉ lại lục tôi. Tôi nghĩ rằng : Con người ở đời ai lại chẳng làm lạt, lăm lạt rồi ăn-năn hối ngộ lẽ nào chẳng thứ tha nên tôi bỏ hết những việc trước, từ đó vợ chồng làm hôn-thơ, hôn-thú lại, ăn ở nhau rất thuận hòa như khi trước.

Xuân-Ngọc nghe Châu-tam-Hạ nói đến đây chàng nói rằng : Người đàn bà như vậy sao bạn chẳng bỏ đi, còn đem về nhà mà làm chi, ác người ấy sau còn hại bạn nữa.

Châu-tam-Hạ nói, thật quả như lời của ân-nhân đó. Một hôm tôi đi cúng chùa về ngan xóm nhà bỗng nghe tiếng người la cầu cứu, tôi lật đật đi vào bỗng thấy bốn người đang vây đánh một người ốm yếu, tôi thấy vậy bất bình, nên nhảy vô mà bình lấy người ốm ấy. Thừa ân-nhân vì nhờ tôi có học võ chút ít, còn bọn ấy không biết võ nên chẳng bao lâu đều chạy tứ tán, khi ấy người đó mới tỏ lòng cảm ơn tôi và xưng tên là Hoàn-tử-Táng và thuật rõ cho tôi nghe rằng : Hẳn là người ở phương xa, đi làm ăn, rủi nửa đường vợ của hẳn cầm mạo phong sương mà thất trong mình tiền hết, tay không, nên đi theo nhà đặng xin tiền chôn cất. Đi từ sớm mai đến giờ được tám đồng bạc, nào dè bọn ác đức ấy, nó thấy nom theo mà toan giết, Hoàn-tử-Táng nói đến đây khóc ròng nghe thấm thiết, tôi thấy vậy cũng động lòng hỏi rằng : « Bấy giờ vợ thầy còn ở đâu ? tôi sẵn lòng ra ơn chôn cất giùm ».

Hoàn-tử-Táng giặc tôi lại chỗ vợ của hẳn thất, tôi mới xuất tiền, mượn dân đi mua đồ tống táng xong rồi, tôi đem Hoàn-tử-Táng về nhà mà nuôi, lại nói gặt với vợ tôi là anh em bạn ở phương xa, đặng cho vợ tôi nó chẳng khi dè.

Được ba tháng kể ông gia, bà gia tôi khuất. Từ ông gia bà gia tôi khuất rồi vợ tôi nó sanh lòng như củ, ngoại tình

cùng Hoàn-tử-Táng, tiền bạc vợ tôi cấp mà cho hần, nên hần kiếm chuyện nói dối với tôi rằng : « Có một người thương hần, muốn giúp vốn cho hần lập tiệm buôn ». Tôi nghe lời nói tưởng thật nên rất vui mừng, cho người hữu phước. Khi Hoàn-tử-Táng ra rồi, hần cất một cái nhà ngói xa nhà tôi lối 800 thước tây.

Từ Hàn-tử-Táng đi rồi, thì vợ tôi thường ngày bỏ nhà đi chơi luôn luôn. Ban đầu tôi còn khuyên giúrt, sau tôi cũng sanh nghi, nên thừa dịp nom theo coi vợ tôi nó đi đâu, nào dè đến nhà Hoàn-tử-Táng tư tình với nhau rất nên thò lỏ.

Lúc ấy tôi cũng giận thay cho kẻ bạc ơn, người bội nghĩa muốn vào giết phước cho rồi. Song tôi tự nghĩ phận mình vô phước, nên gia đình mới sanh biến, như vậy, ấy là họa phước do thiên. Nên, tôi bước vào, hai đảng ra tuồng kinh hãi muốn chạy, tôi bảo rất êm, rằng : đứng lại tôi nói chuyện cho mà nghe ; Hần và vợ tôi đứng lại, tôi mới kiếm đều gói gắm vợ tôi cho hần tôi nói rằng.....

Châu-tam-Hạ nói đến đây chàng Xuân-Ngọc nạt lên nói rằng : Người như vậy, sao bạn chẳng giết chết nó đi, còn dè mà làm chi ?

Châu-tam-Hạ cười và đáp tiếp rằng : Vì tôi nghĩ ở đời lấy nhơn-nghĩa làm gốc, bởi thế tôi nói bấy nhiêu rồi trở về. Từ ấy Hoàn-tử-Táng cùng vợ tôi ở nhau, hần lại còn muốn tìm mưu mà hại tôi nữa, nên sai vợ tôi về đòi chia gia tài, tôi thấy vậy cũng nực cười cho hạng người vô tâm, nên cũng vui lòng chia hai gia tài cho vợ tôi và phá hôn-thủ. Lại từ đó đến sau Hoàn-tử-Táng thường mượn cớ đồ đón tôi mà giết.

Tôi thấy vậy liền bán hết đồ đạc nhà cửa rồi đi xứ khác, để nơi ấy cho vợ tôi và Hoàn-tử-Táng ở. Tôi lưu lạc gian hồ gần ba năm, ở Thượng-Hải, ở Quán-Đông kể sang đến đây. Nào dè vợ tôi và Hoàn-tử-Táng đến đây ở tụ phe đảng kêu là đảng « Beo gấm » đó.

Người đồn bà khi vô tiệm cơm đó là vợ tôi, còn người đồn ông ốm nhỏ là Hoàn-tử-Táng đó. Hai người kia tôi không biết.

Chàng Xuân-Ngọc nghe nói rất giận nói rằng : Nếu khi này tôi rõ chuyện thì tôi bắt con dâm phụ ấy phanh thây xẻ thịt mới vừa.

Châu-tam-Hạ nói : Ân-nhân có lòng cứu cấp tôi, vậy từ đây tôi quyết theo Ân-nhân mà đền ơn cứu mạng.

Xuân-Ngọc nói rằng : ếu vậy bạn có lòng với tôi cũng tốt, vậy từ đây đôi ta kết nghĩa nhau thì quý lắm.

Châu-tam-Hạ nói : Ân-nhân nói vậy tôi đâu dám.

Xuân-Ngọc cười hỏi rằng : « Bạn năm nay niên kỷ được bao nhiêu ? »

— Tôi được 25 tuổi.

— Nếu vậy lớn hơn tôi 4 tuổi, tôi kính làm anh.

Châu-tam-Hạ nghe nói rất cảm ơn song chẳng dám kêu bằng em, chỉ kêu bằng ân-nhân mà thôi, Châu-tam-Hạ hỏi : chẳng hay quý danh ân-nhân là chi, về đến đây có việc hay đi chơi ?

Xuân-Ngọc nghe hỏi mặt có sắc buồn nói rằng : Những việc của tôi rất nên khó khăn hết sức, và rất hoan hê. Chàng bèn tỏ hết công việc của chàng cho Châu-tam-Hạ nghe, Châu tam-Hạ cả kinh nói rằng : Ân-nhân muốn về Nam. thì tôi theo giúp sức, trong việc nhỏ mọn với.

Xuân-Ngọc nói anh có lòng với em, em rất đội ơn, song việc của em phải vào sanh ra tử, chẳng lẽ phải để cho anh nhọc lòng.

Châu-tam-Hạ nói : Ân-nhân nói sao vậy ? Ân-nhân đã ra ơn cứu tôi giúp tôi, dầu cho tôi phải thịt nát xương tan tôi cũng chẳng ngại, lẽ nào Ân-nhân có việc rất lớn lao đường ấy, tôi lại điềm nhiên.

Châu-tam-Hạ nói đến đây bỗng nghe sáu Vốn nói rằng : Khi nãy có một tên đến kiếm phòng dòm hành lối 20 phúc rồi đi, chẳng biết phải bọn ấy chẳng ?

Xuân-Ngọc cười nói : Chúng nó quyết đêm nay đến trả thù, vậy sáu Vốn mau xuống mua cho ta một cái rương bằng cây, bề dài lối một thước hai, bề ngang sáu tấc, rồi vùi dưới dích rương hai lỗ đem về cho ta.

Sáu Vốn nghe bảo vâng lời, chạy đi mua xong, giá là 25p80 đem về, Chàng giở rương ra cười và nói rằng : Được lắm ta làm cho Hoàn-tử-Táng biết mặt.

Châu-tam-Hạ và năm Hùng sáu Vốn đều lấy làm lạ chẳng biết chàng làm thế nào ? Sáu Vốn hỏi rằng : Thầy bảo mua cái rương này dựng làm cái hòm, để bọn ấy đến đây giết chết, rồi bỏ trống khiên đi phải chăng ?

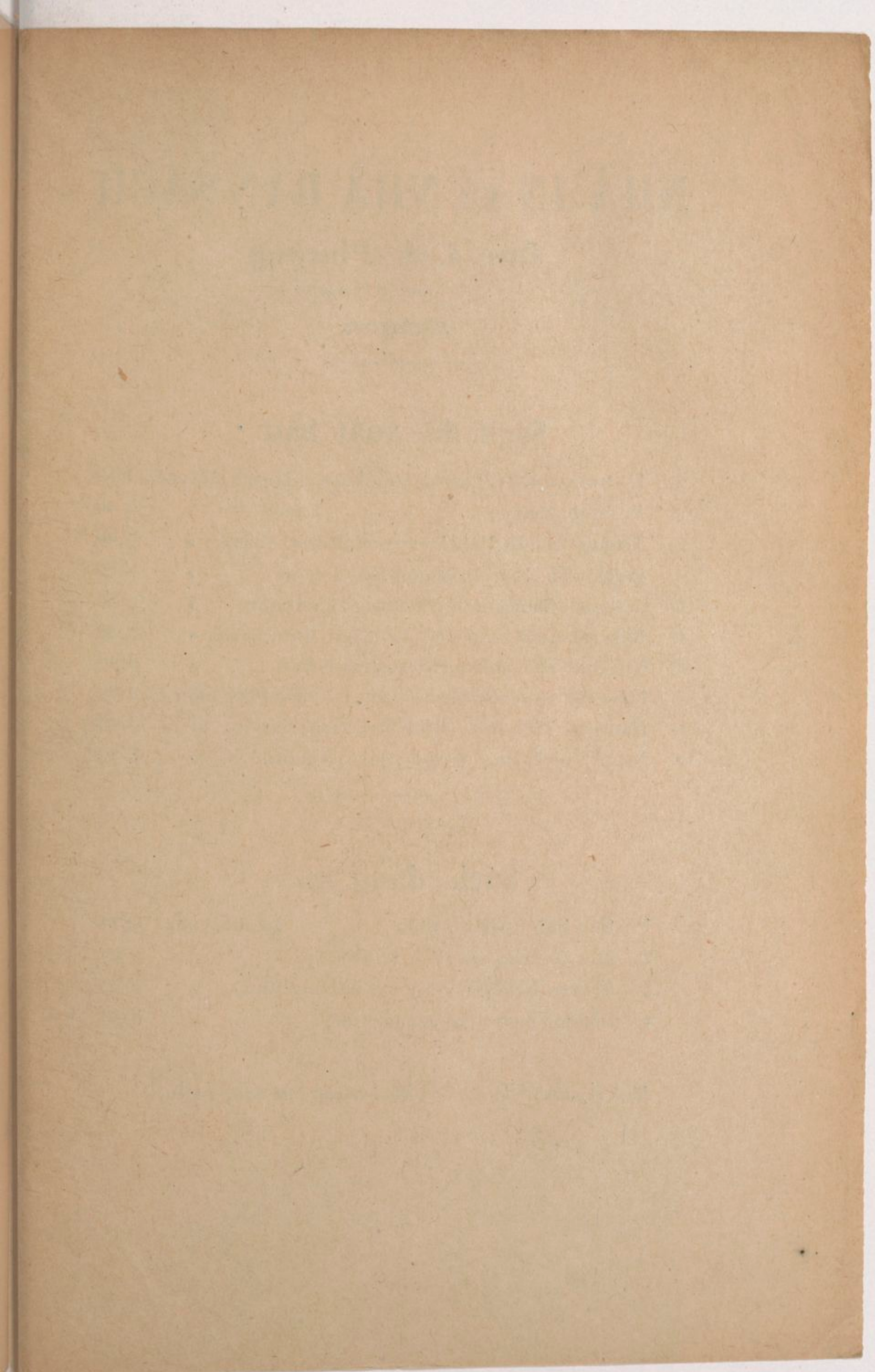
Xuân-Ngọc nghe sáu Vốn hỏi chàng cười, dai qua nói với Châu-tam-Hạ và năm Hùng, rằng : Đêm nay bọn ấy quyết đến đây mà báo cừu. Chúng nó đã quyết căn phòng này, vậy anh và năm Hùng sáu Vốn mượn một căn phòng khác ở, còn tôi chung vào rương này nằm ở, ngoài khóa lại cho tử tế. Khi bọn ấy đến phòng không thấy người chắc dọn đồ đạc, nó thấy cái rương lớn chắc vui mừng, khi ấy để mặt tôi toan liệu.

Châu-tam-Hạ nghe nói cũ kinh song nghĩ rằng : Chàng làm như thế ắt còn kể chi kết quả nên mới dám làm. Còn sáu Vốn giùn khóc lớn nói rằng : Thầy ôi ! thầy làm như vậy ngộp hơi chết đi, bỏ tôi lại ở với ai ?

Năm Hùng nạt rằng : Thằng điên hãy đi xuống mượn một căn phòng khác đi, sáu Vốn lật đật chạy xuống mượn thêm một căn phòng, xong Xuân-Ngọc vào nằm trong rương bảo Châu-tam-Hạ khóa lại rồi qua phòng khác, cả ba vưng lời làm y theo.



Xin xem qua cuốn thứ tư thì rõ.



NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH

Đức - Lưu - Phương

158, Rue d'Espagne

Saigon

Sách đã xuất bản :

- | | | | | |
|-----|---|---------|--------------|--------|
| 1. | Lý-trung-Hưng (Phạm-minh-Kiên) | 4 cuốn | giá mỗi cuốn | 0\$50 |
| 2. | Vì nước hoa rơi | » | 1 cuốn | » 0 40 |
| 3. | Trường-Tình Bí-Mật (Dương-minh-Đạt) | 12 cuốn | » | 0.40 |
| 4. | Lê-thái-Tổ (Nguyễn-chánh-Sắt) | 4 cuốn | » | 0.50 |
| 5. | Giọt-máu Chung-tình (Tân-dân-Tử) | 4 cuốn | » | 0.40 |
| 6. | Đêm rớt người tội tử hình (Lê-hoàng-Mưu) | 4 cuốn | » | 0.50 |
| 7. | Khối-tình Mẫu-nhiệm (Dương-minh-Đạt) | | » | 0.40 |
| 8. | Nhạc-Phi tái sinh Tiểu anh hùng Lý-băng Phi | 5 cuốn | » | 0.50 |
| 9. | Nam-cực Tình-Huy (Hồ-biêu-Chánh) | 6 cuốn | » | 0.45 |
| 10. | Nguyễn-tuyết-Hoa (Trương-Hoàn) | 5 cuốn | » | 0.40 |
-

Sách đang in :

- | | | | | |
|----|--------------------------------------|--------|--------------|-------|
| 1. | Oan-tình Ly-hận | 7 cuốn | giá mỗi cuốn | 0\$40 |
| 2. | Lửa đỏ Lòng son (Vân-Trình) | | » | 0 40 |
| 3. | Truyện Người bán Ngọc (Lê-hoàng-Mưu) | | » | 0.50 |
| 4. | Đầu tóc mượn (Lê-hoàng-Mưu) | | » | 0.50 |

Mua sỉ mua lẻ do nơi bán hiệu có cho huê hồng nhiều.